TOÀ ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 01/2022/KDTM-PT
Ngày 11/02/2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Vũ Đông;
Các Thẩm phán: Ông Ngô Tự Học;
Ông Đặng Đình Lực.

.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Đặng Thị Cẩm Ly, Thư ký Toà án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Hoàng, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 11 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 05/2021/TLPT-KDTM ngày 13 tháng 01 năm 2021 về việc "Tranh chấp nghĩa vụ thanh toán hợp đồng xây dựng", do có kháng cáo của các bị đơn đối với Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 01/2020/KDTM-ST ngày 28 tháng 9 năm 2020 của Toà án nhân dân tỉnh Hà Nam.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 548/2022/QĐ-PT ngày 21 tháng 01 năm 2021, giữa:

**** Nguyên đơn:*** Công ty cổ phần phát triển hạ tầng Đ.
Địa chỉ trụ sở: số 38, ngõ 2, phường N, quận L, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Duy C - Giám đốc; vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Minh T - Phó Giám đốc; có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Luật sư Hứa Trung K và luật sư Lê Thanh N - Văn phòng luật sư B Đoàn luật sư thành phố Hà Nội; luật sư Nga có mặt, luật sư Kiên vắng mặt.

**** Bị đơn:***

1. Công ty cổ phần cơ khí xây lắp thương mại M.

Địa chỉ trụ sở: Km10, quốc lộ 3, Cầu Đôi, xã U, huyện Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Văn Y - Chủ tịch Hội đồng quản trị; vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Đao Việt M, sinh năm 1995 - Nhân viên; có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Công ty cổ phần cơ khí xây lắp thương mại M: Luật sư Đỗ Viết H và luật sư Lâm Văn Qu - Công ty luật hợp danh D, Đoàn luật sư thành phố Hà Nội; luật sư Q có mặt, luật sư H vắng mặt.

2. Công ty trách nhiệm hữu hạn FA.

Địa chỉ trụ sở: xã Thanh Hà, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Qian Fang Hua - Tổng giám đốc; quốc tịch: Cộng hòa nhân dân Trung Hoa; có mặt.

Người phiên dịch: Bà Phan Thị Thu T - Nhân viên Công ty FABI SECRET Việt Nam; có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Công ty TNHH FABI SECRET Việt Nam: Luật sư Nguyễn Đình T - Công ty Luật TNHH Hà Nam, Đoàn luật sư tỉnh Hà Nam; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo bản án sơ thẩm và các tài liệu có trong hồ sơ, nội dung vụ án như sau:

* Ngày 31/01/2016 Công ty TNHH FABI SECRET Việt Nam (gọi tắt là Công ty FABI Việt Nam) đã ký hợp đồng xây dựng với Công ty cổ phần cơ khí xây lắp thương mại M (gọi tắt là Công ty Minh Cường) Hợp đồng số 01/XL/FABI-MINHCUONG về việc giao nhận thầu xây dựng công trình (có Phụ lục số 01 kèm theo), tổng giá trị của hợp đồng là **52.686.888.000 đồng** (chưa bao gồm thuế VAT), bao gồm 03 phần:

- Phần 1: Phần xây dựng bao gồm 11 hạng mục với giá trị quyết toán trước thuế là 28.725.771.593 đồng và giá trị quyết toán sau thuế là 32.067.980.000 đồng. Chi tiết giá trị từng hạng mục tại Phụ lục 01 kèm theo Hợp đồng gồm:

1. Nhà làm việc có giá trị 2.515.728.513 đồng. (đây là hạng mục có tranh chấp về nghĩa vụ).

2. Nhà xưởng chính 15.653.985.638 đồng.

3. Nhà phụ trợ 1.484.596.684 đồng.

4. Đường giao thông 1.764.472.977 đồng.

5. Thoát nước 1.345.976.392 đồng.

6. Kè - tường rào 3.077.886.856 đồng.

7. Nhà ăn công nhân 3.594.142.221 đồng.

8. Nhà bảo vệ 91.720.453 đồng.

9. Nhà xe 503.925.413 đồng.

10. Nhà vệ sinh 624.932.140 đồng.

11. Bể nước 584.159.820 đồng.

- Phần 2: Phần kết cấu thép lợp tôn, vận chuyển, lắp dựng hoàn thiện có giá trị trước thuế là 18.744.462.125 đồng và giá trị quyết toán sau thuế là 20.618.928.000 đồng.

- Phần 3: Phần điện nước: 426.937.127 đồng.

* Cùng ngày 31/01/2016, Công ty Minh Cường và Công ty cổ phần phát triển hạ tầng Đ (gọi tắt là Công ty Đất Việt) đã ký Hợp đồng số 01/XL/MINHCUONG-DATVIET/2016 về việc Công ty Minh Cường giao và Công ty Đất Việt nhận thầu phần xây dựng nhà máy sản xuất hàng dệt may xuất khẩu hàng thời trang cho phụ nữ tại xã Nhân Chính, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam với tổng giá trị của hợp đồng (kèm theo Phụ lục 01) là 32.067.980.000 đồng bao gồm 11 hạng mục trong đó có nội dung nhà làm việc trước thuế là 2.515.728.000 đồng, sau thuế là 2.767.301.000 đồng.

Sau khi kí hợp đồng, bên A thuê Công ty cổ phần tư vấn HANDIC đầu tư và phát triển nhà nam Hà Nội làm giám sát thi công công trình xây dựng; công trình được bảo đảm chất lượng, tiến độ theo hợp đồng, các bên không xảy ra tranh chấp về quyền nghĩa vụ trong hợp đồng xây dựng.

Sau khi hoàn thành thi công xây dựng công trình xây dựng theo hợp đồng nêu trên, ngày 30/11/2016, các bên đã kí biên bản nghiệm thu hoàn thành công trình xây dựng và **ngày 20/01/2017** bàn giao cho chủ đầu tư là Công ty FABI Việt Nam đưa vào sử dụng. Công ty Minh Cường thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho Công ty Đất Việt qua nhiều lần quyết toán. Tuy nhiên, từ quyết toán lần 1 đến lần 9 đều thể hiện hạng mục "Nhà làm việc" nhưng phía Công ty Đất Việt không cộng vào tổng giá trị của bảng thanh toán. Đến lần 10 khi quyết toán thì phía Công ty Đất Việt mới phát hiện ra cộng thiếu hạng mục "Nhà làm việc" (giá trị trước thuế: 2.515.728.513 đồng + VAT 10%: 251.572.852 đồng) là 2.767.301.365 đồng. Công ty Minh Cường đã thanh toán, quyết toán theo giá trị hợp đồng trọn gói nhưng còn nợ Công ty Đất Việt số tiền 443.835.530 đồng và số tiền giữ lại bảo hành công trình (5% giá trị của hợp đồng) là 1.770.890.137 đồng, số tiền này đang có tranh chấp bằng vụ án khác về bảo hành công trình.

Các bên xảy ra tranh chấp nghĩa vụ thanh toán trong hợp đồng xây dựng. Công ty Đất Việt cho rằng hạng mục nhà làm việc cộng thiếu về số học trong hợp đồng, công ty phải thực hiện nghĩa vụ thi công là đúng trên thực tế. Công ty Minh Cường và Công ty FABI Việt Nam cho rằng hạng mục thi công nhà làm việc đã được ghi trong hợp đồng xây dựng trọn gói nên Công ty Đất Việt phải chịu rủi ro sai số học trong việc thực hiện hợp đồng, giá trị hợp đồng. Vì vậy, Công ty Minh Cường và Công ty FABI Việt Nam không chấp nhận thanh toán cho Công ty Đất Việt hạng mục nhà làm việc 2.767.301.365 đồng.

* Ngày 22/5/2017, Công ty Đất Việt khởi kiện yêu cầu Công ty Minh Cường phải thanh toán số tiền 3.073.626.816 đồng và chi phí lãi trả chậm tính từ ngày nghiệm thu bàn giao đến ngày **30/6/2017** số tiền là: (3.073.626.816đ x lãi suất 0,8%/tháng x 07 tháng = 172.123.102 đồng). Theo Hợp đồng giao thầu phụ số 01/XL/MINHCUONG-DATVIET/2016 ngày 31/01/2016 giữa Công ty Minh Cường và Công ty Đất Việt về việc thi công xây dựng lắp đặt, hoàn thiện các hạng mục theo (Phụ lục 01 đính kèm) xây dựng nhà máy sản xuất hàng dệt may xuất khẩu, hàng thời trang cho phụ nữ cho Công ty trách nhiệm hữu hạn FA tại xã Thanh Hà, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam.

Quá trình tố tụng:

* Tại Bản án sơ thẩm số 02/2017/KDTM-ST ngày 29/9/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam đã quyết định: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty cổ phần phát triển hạ tầng Đ: Buộc Công ty cổ phần cơ khí xây lắp thương mại M phải thanh toán cho Công ty cổ phần phát triển hạ tầng Đ số tiền 3.073.626.816 đồng và lãi chậm thanh toán đối với khoản tiền 3.073.626.816 đồng là 122.945.000 đồng. Tổng là 3.196.571.816 đồng. Ngoài ra bản án còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo.

Trong thời hạn luật định bị đơn là Công ty Minh Cường kháng cáo, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam kháng nghị bản án sơ thẩm với nội dung không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty Đất Việt yêu cầu Công ty Minh Cường thanh toán hạng mục nhà làm việc vì đây là hợp đồng trọn gói theo quy định tại Điều 62 Luật đấu thầu năm 2014.

* Tại Bản án phúc thẩm số 598/KDTM-PT ngày 21/11/2018 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội đã quyết định:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty cổ phần phát triển hạ tầng Đ:

- Buộc Công ty cổ phần cơ khí xây lắp thương mại M phải thanh toán cho Công ty cổ phần phát triển hạ tầng Đ số tiền 3.073.626.816 đồng và lãi chậm thanh toán đối với khoản tiền 3.073.626.816 đồng là 122.945.000 đồng (thời điểm tính lãi chậm trả tính từ ngày 20/01/2017). Tổng là 3.196.571.816 đồng. Ngoài ra bản án còn quyết định về án phí và nghĩa vụ thu hành án.

* Tại Quyết định Giám đốc thẩm số 14/2019/KDTM-GĐT ngày 08/11/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao đã nhận định Công ty FABI Việt Nam quyết toán với Công ty Minh Cường và việc Công ty Minh Cường quyết toán với Công ty Đất Việt giá trị hạng mục nhà làm việc là không đúng với thực tế, không phù hợp với toàn bộ Hợp đồng số 01/XL/FABI-MINHCUONG và số 01/XL/MINHCUONG-DATVIET. Quan hệ hợp đồng giữa Công ty FABI Việt Nam, Công ty Minh Cường và Công ty Đất Việt có tính chất bắc cầu. Công ty Minh Cường không được hưởng lợi từ sai sót số học hạng mục nhà làm việc sau thuế là 2.767.301.365 đồng. Công ty FABI Việt Nam đã nhận bàn giao nhà làm việc và được hưởng lợi từ hạng mục "Nhà làm việc" do Công ty Đất Việt bỏ tiền ra thi công nên Công ty FABI Việt Nam có trách nhiệm trả tiền cho hạng mục này là phù hợp thực tế giống hạng mục phát sinh khác được nghiệm thu, tính toán và thanh toán. Bản án sơ thẩm, phúc thẩm buộc Công ty Minh Cường thanh toán hạng mục nhà làm việc cho Công ty Đất Việt là không có cơ sở. Vì vậy, hủy Bản án kinh doanh thương mại phúc thẩm số 598/2018/KDTM-PT ngày 21/11/2018 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội và Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 02/2017/KDTM-ST ngày 29/9/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam về "tranh chấp hợp đồng xây dựng" giữa nguyên đơn Công ty cổ phần phát triển hạ tầng Đ với bị đơn là Công ty cổ phần cơ khí xây lắp thương mại M và Công ty THHH FABI SECRET Việt Nam.

* Ngày 08/3/2020, Công ty Đất Việt khởi kiện lại vụ án theo thủ tục chung và yêu cầu:

+ Công ty Minh Cường thực hiện nghĩa vụ trả tiền theo hợp đồng xây dựng chưa thanh toán là 443.835.530 đồng và tiền lãi suất quá hạn phát sinh từ ngày bàn giao công trình 29/11/2016 đến ngày 29/03/2020 là 40 tháng, lãi suất quá hạn là 14%/năm (443.835.530đ x 40 tháng) là 195.675.000 đồng. Tổng cộng tiền gốc và tiền lãi là 630.511.000 đồng.

+ Công ty FABI Việt Nam trả hạng mục nhà làm việc là 2.767.301.365 đồng và tiền lãi phát sinh từ ngày bàn giao công trình 29/11/2016 đến ngày 29/03/2020 là 40 tháng, lãi suất quá hạn là 14%/năm (2.767.301.365đ x 40 tháng) là 1.245.285.000 đồng. Cộng là 4.012.586.979 đồng.

- Bị đơn là Công ty Minh Cường đồng ý trả Công ty Đất Việt 443.835.530 đồng còn nợ theo hợp đồng xây dựng nhưng không đồng ý trả lãi vì hợp đồng không thỏa thuận trả lãi. Mặt khác Công ty Đất Việt vi phạm nghĩa vụ bảo hành đang được Tòa án thụ lý giải quyết bằng vụ án khác. Công ty Minh Cường không phải chịu trách nhiệm về sai số học trong hợp đồng đối với hạng mục nhà làm việc.

- Công ty FABI Việt Nam cho rằng không kí hợp đồng với Công ty Đất Việt, hạng mục nhà làm việc nằm trong hợp đồng thi công trọn gói nên Công ty Đất Việt phải chịu rủi ro về giá trị hợp đồng trong thời gian thực hiện hợp đồng. Vì vậy, không đồng ý trả hạng mục nhà làm việc 2.767.301.365 đồng và tiền lãi phát sinh là 1.245.285.000 đồng. Ngoài ra, Công ty FABI Việt Nam thừa nhận trong quá trình thi công, Công ty FABI Việt Nam không phạt tiến độ thực hiện hợp đồng, không tranh chấp về hợp đồng xây dựng.

Tại Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 01/2020/KDTM-ST ngày 28 tháng 9 năm 2020 của Toà án nhân dân tỉnh Hà Nam đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 30, khoản 2 Điều 37, điểm g khoản 1 Điều 40, Điều 147, Điều 168 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; Điều 7, Điều 14 Hợp đồng số 01/XL/MINHCUONG-DATVIET/2016; khoản 1 Điều 281; Điều 290, Điều 406, Điều 409 Bộ luật Dân sự năm 2005; Điều 144, Điều 146 Luật Xây dựng năm 2014; Điều 4, Điều 306 Luật Thương mại 2005; Điều 20, Điều 22, Điều 43 Nghị định số 37/2015/NĐ-CP ngày 22/4/2015 của Chính Phủ quy định chi tiết hợp đồng xây dựng; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty Đất Việt yêu cầu Công ty Minh Cường, Công ty FABI phải thực hiện nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng xây dựng.

- Buộc Công ty Minh Cường phải thanh toán trả Công ty Đất Việt số tiền còn nợ theo hợp đồng xây dựng tổng cộng tiền gốc và tiền lãi là 670.243.000 đồng (Sáu trăm bảy mươi triệu, hai trăm bốn mươi ba ngàn đồng).

- Buộc Công ty FABI Việt Nam phải thanh toán trả Công ty Đất Việt hạng mục "nhà làm việc" tiền gốc và tiền lãi trị giá 4.178.956.000 đồng (Bốn tỷ, một trăm bảy tám triệu, chín trăm năm mươi sáu ngàn đồng).

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 09/10/2020, bị đơn là Công ty Minh Cường có đơn kháng cáo với nội dung đề nghị sửa một phần bản án sơ thẩm, không đồng ý trả cho Công ty Đất Việt 607.243.000 đồng như bản án sơ thẩm đã quyết định; yêu cầu Công ty Đất Việt phải trả lại cho Công ty Minh Cường khoản tiền 108.000.000 đồng đã nhận thừa.

Ngày 12/10/2020, bị đơn là Công ty FABI Việt Nam có đơn kháng cáo đề nghị hủy toàn bộ bản án sơ thẩm vì Công ty FABI Việt Nam không hề ký hợp đồng xây dựng với Công ty Đất Việt nên không liên quan.

Ngày 12/10/2020, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam có Quyết định kháng nghị số 2116/QĐKNPT-VKS-KDTM đề nghị sửa bản án sơ thẩm theo hướng không buộc Công ty FABI Việt Nam phải trả cho Công ty Đất Việt khoản tiền lãi 1.412.735.000 đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện của Công ty Minh Cường xin rút toàn bộ nội dung kháng cáo.

Đại diện Công ty FABI Việt Nam ban đầu giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo. Sau khi Hội đồng xét xử hỏi và giải thích pháp luật thì các bên đề nghị hòa giải đối với nội dung kháng cáo của Công ty FABI Việt Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội kết luận:

Về chấp hành pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng đều thực hiện đúng quy định.

Về nội dung: Đại diện diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội rút toàn bộ nội dung Quyết định kháng nghị số 2116/2020/QĐKNPT-VKS-KDTM ngày 12/10/2020 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam. Mặt khác, tại phiên tòa phúc thẩm cả nguyên đơn và bị đơn đều thừa nhận số liệu trong Phụ lục hợp đồng số 01/2016 là do các bên cộng nhầm dẫn đến thiếu giá trị trong tổng số các hạng mục ký hợp đồng nhưng việc lập các tài liệu này có sai sót đều là do Công ty Đất Việt lập, các bên chỉ ký mà không kiểm tra. Sau khi Hội đồng xét xử tiến hành phân tích pháp luật và hòa giải, các bên đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án. Thỏa thuận của các đương sự không trái quy định nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận và sửa bản án sơ thẩm công nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Kháng cáo của Công ty Minh Cường, Công ty FABI Việt Nam trong hạn luật định, đã đóng tạm ứng án phí phúc thẩm và kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam đều đúng theo quy định nên được chấp nhận để xét.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người đại diện theo ủy quyền của Công ty Minh Cường xin rút toàn bộ nội dung kháng cáo. Căn cứ điểm b khoản 1, khoản 3 Điều 289; khoản 3 Điều 298 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử đối với nội dung kháng cáo của Công ty Minh Cường.

[2]. Về nội dung: Xét kháng cáo của Công ty FABI Việt Nam về việc không đồng ý thanh toán toàn bộ số tiền giá trị hạng mục "nhà làm việc" cả tiền gốc và tiền lãi trị giá 4.178.956.000 đồng mà bản án sơ thẩm đã xác định.

[2.1]. Trước khi bước vào phần hỏi của các bên đương sự; Hội đồng xét xử dành thời gian cho các bên cộng kiểm tra theo số học tổng giá trị 11 hạng mục theo "Phụ lực hợp đồng số 01 ký kèm theo hợp đồng xây dựng" giữ. Các bên đương sự đều thừa nhận sau khi cộng kiểm tra thì số liệu đúng của 11 hạng mục này phải là trên 31 tỷ đồng chứ không phải chỉ là 28.725.771.593 đồng trước thuế như các bên đã ký kết. Do sự nhầm lẫn này nên dẫn đến tranh chấp như đã xảy ra.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người đại diện theo pháp luật của Công ty FABI Việt Nam và người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của Công ty FABI Việt Nam đều thừa nhận việc công thiếu số liệu như trên, nhưng cho rằng lỗi của việc cộng thiếu khi soạn thảo hợp đồng và phụ lục là của Công ty Đất Việt và đây là hợp đồng trọn gói; ngoài ra trong quá trình thi công thì Công ty Đất Việt còn có nhiều vi phạm nhưng Công ty FABI Việt Nam không những không phạt mà còn hỗ trợ thêm cho Công ty Đất Việt số tiền 500 triệu đồng. Vì vậy Công ty FABI Việt Nam không đồng ý thanh toán hạng mục "nhà làm việc" như Tòa án cấp sơ thẩm đã quyết định.

[2.2] Sau khi tiến hành phần hỏi, giải thích pháp luật và hòa giải giữa các đương sự; người đại diện theo pháp luật của Công ty FABI Việt Nam nhất trí đồng ý thanh toán tiền gốc giá trị "nhà làm việc" theo hợp đồng cho công ty Đất Việt số tiền 2,7 tỷ đồng, còn lại không đồng ý trả tiền lãi của số tiền này. Công ty Đất Việt thì chỉ yêu cầu Công ty FABI Việt Nam trả số tiền gốc như trên và phải chịu lãi theo lãi suất bình quân của Ngân hàng trong thời gian chưa thanh toán theo tính toán bằng 01 tỷ đồng, vì công ty kinh doanh đều phải vay vốn từ ngân hàng nên đã phải trả lãi.

[2.3] Hội đồng xét xử tiếp tục hòa giải; theo đó Công ty FABI Việt Nam nhất trí đồng ý thanh toán tiền lãi của khoản tiền trên cho Công ty Đất Việt là 700 triệu đồng, thời hạn thanh toán cả tiền gốc và lãi là 30 ngày kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật. Công ty Đất Việt đồng ý, Công ty Minh Cường cũng nhất trí không có ý kiến gì. Sự thỏa thuận của các bên đương sự là hoàn toàn tự nguyện, cần được ghi nhận. Do đó sửa bản án sơ thẩm theo hướng công nhận sự thỏa thuận của các đương sự và xem xét lại án phí sơ thẩm cho phù hợp.

Như vậy cộng cả hai khoản tiền gốc và tiền lãi, số tiền Công ty FABI Việt Nam phải thanh toán cho Công ty Đất Việt là: 2.700.000.000 đồng (tiền gốc) + 700.000.000đồng (tiền lãi) = 3.400.000.000 đồng.

[3]. Về án phí: Công ty FABI Việt Nam và Công ty Minh Cường, mỗi công ty phải chịu 2.000.000 đồng án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 298; Điều 300; Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điều 26; khoản 4, khoản 5 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của Công ty cổ phần cơ khí xây lắp thương mại M. Các quyết định của Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 01/2020/KDTM-ST ngày 28/9/2020 của Toà án nhân dân tỉnh Hà Nam đối với Công ty cổ phần cơ khí xây lắp thương mại M có hiệu lực pháp luật. Cụ thể: Buộc Công ty cổ phần cơ khí xây lắp thương mại M phải thanh toán trả Công ty cổ phần phát triển hạ tầng Đ số tiền còn nợ theo hợp đồng xây dựng tổng cộng tiền gốc và tiền lãi là 670.243.000đ (Sáu trăm bảy mươi triệu, hai trăm bốn mươi ba ngàn đồng).

2. Công nhận sự thỏa thuận của Công ty trách nhiệm hữu hạn FA và Công ty cổ phần phát triển hạ tầng Đ; sửa một phần Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 01/2020/KDTM-ST ngày 28/9/2020 của Toà án nhân dân tỉnh Hà Nam đối với Công ty trách nhiệm hữu hạn FA, cụ thể:

Buộc Công ty trách nhiệm hữu hạn FA phải thanh toán cho Công ty cổ phần phát triển hạ tầng Đ tổng số tiền là 3.400.000.000đ (Ba tỷ bốn trăm triệu đồng).Thời hạn thanh toán là 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày 11/02/2022.

3. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi của số tiền còn lại phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

4.Về án phí:

- Công ty Công ty cổ phần cơ khí xây lắp thương mại M phải chịu 28.817.000đ (Hai mươi tám triệu, tám trăm mười bảy ngàn đồng) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm và 2.000.000đ (Hai triệu đồng) án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm.

- Công ty trách nhiệm hữu hạn FA phải chịu 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm và 2.000.000đ (Hai triệu đồng) án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm.

Trường hợp bản án có hiệu lực pháp luật được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Cục THADS tỉnh Hà Nam;
- Các đương sự (theo đ/c);
- Lưu HS, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)
Nguyễn Vũ Đông